TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày: 14-12-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hải;

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Thanh N, sinh năm 1990 tại huyện N, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn C (Trương Long C) và bà Trương Thị P; Bị cáo có vợ: Lê Thị Á, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo đang bị tạm giam (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1972 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ ngày 13/10/2017 Trương Thanh N điều khiển xe mô tô hiệu Attila mang biển số kiểm soát số 59K1-461.53 đi xuống khu

du lịch Khai Long để nhậu, khi đi đến ấp M, xã Đ thì xe của N hết xăng nên N đi vào nhà sau của ông Nguyễn Văn N để trộm xăng. N đi từ nhà sau ra nhà trước thì phát hiện 01 điện thoại hiệu Intex màu đen và 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng đồng đang sạc pin trên bàn máy may nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt 02 điện thoại nêu trên. N tháo dây sạc lấy điện thoại Samsung Galaxy J7 bỏ vào túi quần và cầm điện thoại Intex trên tay trở ra cửa nhà sau thì bị ông N phát hiện nên tri hô và đuổi theo. N lội qua sông chạy vào rừng trốn được 100m thì bị ông N bắt giữ và báo Công an xã Đ. Khi bỏ chạy N đã làm mất điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7.

Tại Bản kết luận số 35/KL-HĐ, ngày 24/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc Hiển, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 có giá trị 4.552.000 đồng và 01 (một) điện thoại hiệu Intex có trị giá 750.000 đồng, tổng giá trị của 02 điện thoại là 5.302.000 đồng

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại hiệu Intex màu đen đã hư hỏng; 01 điện thoại di động hiệu LV mobi (LV118) màu trắng đã bị hư hỏng.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nc Hiển truy tố Trương Thanh N về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thanh N từ 04 tháng đến 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo Trương Thanh N bồi thường giá trị 02 điện thoại theo như định giá là 5.302.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại hiệu Intex màu đen đã hư hỏng; 01 điện thoại di động hiệu LV mobi (LV118) màu trắng đã bị hư hỏng.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ông Nguyễn Văn N yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Trương Thanh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng không oan cho bị cáo và thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự khai báo, không bị ép buộc hay bị một tác động nào khác. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án cụ thể như sau: Khoảng 02 giờ ngày 13/10/2017 bị cáo Trương Thanh N điều khiển xe mô tô hiệu Attila mang biển số kiểm soát số 59K1-461.53 đi xuống khu du lịch Khai Long để nhậu, khi đi đến ấp M, xã Đ thì xe của bị cáo hết xăng nên bị cáo đi vào nhà sau của ông Nguyễn Văn N để trộm xăng. Bị cáo đi từ nhà sau ra nhà trước thì phát hiện 01 điện thoại hiệu Intex màu đen và 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng đồng đang sạc pin trên bàn máy may nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt 02 điện thoại nêu trên. Sau đó bị cáo tháo dây sạc lấy điện thoại Samsung Galaxy J7 bỏ vào túi quần và cầm điện thoại Intex trên tay trở ra cửa nhà sau thì bị ông N phát hiện nên tri hô và đuổi theo. Bị cáo lội qua sông chạy vào rừng trốn được 100m thì bị ông N bắt giữ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 5.302.000 đồng. Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng .... thì bị phạt cải tạo không giam giữ từ 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định bị cáo Trương Thanh N đã phạm tội trộm cắp tài sản theo quy tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nc Hiển truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Trương Thanh N phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người trưởng thành đủ sức khỏe để lao động kiếm tiền hợp pháp để tiêu xài nhưng do bản tính tham lam, lười lao động muốn hưởng thụ trên công sức của người khác mà không cần lao động nên chiếm đoạt tài sản của người khác tiêu xài cho cá nhân. Do đó, cần có một mức án tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng, gia đình bị cáo khắc phục một phần hậu quả, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 tháng đến 06 tháng tù là có căn cứ và thỏa đáng.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 02 điện thoại di động là 5.302.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông N. Do đó, buộc bị cáo Trương Thanh N bồi thường cho ông N số tiền 5.302.000 đồng. Ngày 27/11/2018, gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả thay cho bị cáo số tiền 1.700.000 đồng được đối trừ, bị cáo tiếp tục bồi thường cho ông Nsố tiền 3.602.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn N được nhận số tiền 1.700.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005439 ngày 27/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nc Hiển, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại hiệu Intex màu đen đã hư hỏng; 01 điện thoại di động hiệu LV mobi (LV118) màu trắng đã bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trương Thanh N phải chịu 200.000 đồng; Án phí dân sự có giá ngạch bị cáo N phải chịu 300.000 đồng. Bị cáo N có nghĩa vụ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nc Hiển, tỉnh Cà Mau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thanh N 06 (sáu) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trương Thanh N tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 3.602.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn N được nhận số tiền 1.700.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005439 ngày 27/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nc Hiển, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn

phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại điều 357 và điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại hiệu Intex màu đen đã hư hỏng; 01 điện thoại di động hiệu LV mobi (LV118) màu trắng đã bị hư hỏng.

Vật chứng nêu trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Nc Hiển, tỉnh Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản, ngày 25 tháng 5 năm 2018 giữa Công an huyện Ngọc Hiển và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trương Thanh N phải chịu 200.000 đồng; Án phí dân sự có giá ngạch bị cáo N phải chịu 300.000 đồng. Bị cáo N có nghĩa vụ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm bị cáo, ông Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Ngọc Hiển;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau;
- Sơ tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi